

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2021/HS-ST

Ngày: 09/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Minh Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Hảo

- Ông Phạm Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Quyết, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/HSST ngày 14/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Sơn H** (Không có tên gọi khác); Sinh ngày 18/7/1998 tại Móng Cái, Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú-nơi cư trú: khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lan (đã chết) và bà Phạm Thị Lan, sinh năm 1969; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

***) Bị hại:** Anh Vũ Đức T, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ 8, khu 7, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

***) Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1999; nơi cư trú: khu 5, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1998; nơi cư trú: khu 5, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Vi Việt L, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn 9, xã Ha, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Phạm Thùy D, sinh năm 1982; nơi cư trú: số 52 phố Hòa Lạc, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1998; nơi cư trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Lưu Quốc H, sinh năm 1997; nơi cư trú: khu 6, phường H Thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Anh Phạm T C, sinh năm 2000; nơi cư trú: khu Hồng Kỳ, phường Ninh D, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Anh Vũ Thế D, sinh năm 1996; nơi cư trú: khu 5, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/10/2020, Nguyễn Sơn H cùng Đỗ Văn Trường, Lưu Quốc H, Nguyễn Huy H, Phạm T C đang ngồi uống nước ở quán nước của Vũ Thế D trên vỉa hè trước cửa nhà số 10 phố Quang Trung, thuộc khu 5, phường K, thành phố M, khi thấy chị Nguyễn Thị Trà M đi bộ qua, H nói trêu chị M: *“em ơi có về không, anh chờ về”*. Chị M không nói gì mà đi thẳng đến chỗ ngã tư hướng về đường 5/8. Cùng lúc này, anh Vũ Đức T là người yêu của chị M điều khiển xe mô tô đến đón chị M, chứng kiến sự việc H trêu đùa chị M. Sau khi đón được chị M ở ngã tư, anh T không chở chị M về mà điều khiển xe mô tô quay lại về phía quán nước của D. Khi đi qua quán nước, anh T nhìn về phía H. Thấy vậy, H nói với anh T *“nhìn gì mà nhìn lâu vậy”*. Khi H nói vậy, anh T không điều khiển xe mô tô đi mà dừng xe, xuống đi bộ về phía H nói *“ăn được thì ăn đi”*. Nghe anh T nói vậy, Trường lập tức dùng tay nắm vào mặt anh T, anh T nắm lại nhưng không trúng. Lúc này, H và Trường cùng lao vào dùng tay, chân đánh anh T làm anh T bỏ chạy được khoảng 3 – 4 mét ra khu vực lòng đường Quang Trung, thì bị Trường đuổi kịp, kéo áo giữ lại. Thấy vậy, H tay cầm ống điều hút thuốc lỏ lấy ở quán, D và C chạy đến cùng H và Trường đánh anh T. H dùng ống điều hút thuốc lỏ đập vào đầu và người của anh T, những người còn lại dùng tay, chân nắm, đá liên tiếp vào đầu, mặt, bụng và lưng của anh T. Bị đánh, anh T bỏ chạy về phía quán Internet “London” (đối diện quán nước của D), nhưng H, Trường, H, D, C vẫn tiếp tục đuổi theo, lao vào đánh anh T làm anh T ngã gục xuống. Thấy vậy, chị M và chị Nguyễn Thị Kim O, anh Vi Việt L (chủ quán Internet “London”) can ngăn, thì nhóm của Trường không đánh anh T nữa mà quay về quán nước của D, lấy xe máy định đi về. Lúc này, anh T đứng được dậy, lấy điện thoại gọi cho bạn đến đón, đồng thời nói với nhóm của Trường: *“Chúng mày ở đây chờ tao”*. Sau khi nghe anh T nói vậy, D lao đến dùng tay nắm vào mặt anh T, còn H lao vào dùng chân đạp vào người anh T. Bị đánh, anh T bỏ chạy về hướng đường Tô Hiệu, chạy được khoảng 30 mét thì bị H đuổi kịp, dùng tay tóm tóc kéo giữ lại để H, D, C và H dùng tay, chân tiếp tục đánh anh T. Sau đó, một số người dân can ngăn nên H, H, D, C, H không đánh nữa mà quay về quán nước của D lấy xe máy bỏ đi, còn anh T được đưa đến Trung tâm y tế thành phố Móng Cái cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 612/20/TgT, ngày 14/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 690/20/TgT, ngày 10/11/2020 của Trung tâm

pháp y tỉnh Quảng Ninh bổ sung thương tích kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vũ Đức T do thương tích gây nên là 21% (hai mươi một phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái đã xét xử đối với Đỗ Văn Trường, Nguyễn Huy H, Lưu Quốc H, Phạm T C, Vũ Thế D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134), xử phạt bị cáo Đỗ Văn Trường, Nguyễn Huy H mỗi bị cáo 02 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Lưu Quốc H, Phạm T C, Vũ Thế D mỗi bị cáo 02 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án; về phần dân sự: bị hại đã được bồi thường 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) theo yêu cầu nên không đề cập giải quyết; đồng thời đã xử lý toàn bộ vật chứng trong vụ án. Đối với bị cáo Nguyễn Sơn H do có dấu hiệu bị bệnh tâm thần với chuẩn đoán rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng ma túy, chất kích thích và tác động tâm thần khác, cơ quan điều tra công an thành phố Móng Cái đã tách bị cáo Nguyễn Sơn H không truy tố, xét xử cùng các đồng phạm khác.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 61/2021/HSPT, ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử đối với Đỗ Văn Trường và Nguyễn Huy H (do có kháng cáo của bị cáo Trường và bị cáo H) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, sửa bản án sơ thẩm bỏ tình tiết “Có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, đồng thời chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Huy H, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Sau khi cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Sơn H, ngày 13/7/2021 tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 222 của Viện pháp y tâm thần Trung ương – Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Sơn H có hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Sơn H, bị hại và những người làm chứng đều có nội D lời khai thể hiện như nội D vụ án. Ngoài ra, Nguyễn Huy H, Lưu Quốc H, Phạm T C, Vũ Thế D có Đơn trình bày gửi Tòa án xác nhận nội D bị cáo Nguyễn Sơn H đã hoàn trả tiền bồi thường cho H, H, C, D mỗi người 04 triệu đồng, tổng cộng là 16 triệu đồng, số tiền này trước đây H, H, C, D đã bồi thường theo yêu cầu của bị hại anh Vũ Đức T là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) như đã đề cập tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái.

Tại Bản cáo trạng số 121/CT-VKS-MC, ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Sơn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

***)Tại phiên tòa:**

Bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc, hành vi bị cáo cùng Trường, H, H, C, D thực hiện gây thương tích cho anh Vũ Đức T như nội D vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Sơn H về tội danh “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); sau khi phân tích nội D vụ án, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại, vai trò của bị cáo trong vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2, Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.*

- *Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.*

Giao bị cáo H cho UBND phường Ninh D giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo pH chấp hành hình phạt tù.

+ *Về phần dân sự: Đã được giải quyết nên không đề cập.*

+ *Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021 nên không đề cập.*

Bị cáo Nguyễn Sơn H không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều khoản áp dụng:

Căn cứ vào các Biên bản và bản ảnh nhận dạng của Đỗ Văn Trường, Nguyễn Huy H, Lưu Quốc H, Phạm T C đối với Nguyễn Sơn H, nội D video

trích xuất từ camera của quán Internet “London” do anh Vi Việt L giao nộp, đặc điểm thương tích của anh Vũ Đức T tại Bản ảnh thương tích và Bản ảnh thương tích bổ sung; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung; nội D khai nhận của bị cáo Nguyễn Sơn H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nội D lời khai của bị hại, những người làm chứng trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định: Tối ngày 13/10/2020, tại khu vực vỉa hè phố Quang Trung, thuộc khu 5, phường K, thành phố M, bị cáo Nguyễn Sơn H cùng Đỗ Văn Trường, Nguyễn Huy H, Lưu Quốc H, Phạm T C và Vũ Thế D là những người trực tiếp gây thương tích cho anh Vũ Đức T, trong đó bị cáo H cùng Trường, H, C, D dùng tay, chân, riêng H dùng ống điều thuốc lòn gây thương tích cho anh T. Các thương tích của anh T như sau: Gãy mỏm trán xương hàm trên bên pH (08%); Gãy gai ngang L3 bên trái, hiện tại còn sây sát da vùng thắt lưng trái ngang cột sống thắt lưng L3 kích thước (1,5x0,1)cm (03%); Sây sát da trán pH kích thước (1,5x0,5)cm; ngang vùng cột sống lưng D2 kích thước (1,5x0,1)cm, mắt cá trong chân pH kích thước (0,5x0,5)cm, mắt cá trong chân trái kích thước (02x01)cm (0,5%). Chấn thương ngực kín, gãy cung trước các xương sườn 5,6,7,8,9 bên pH và xương sườn 6 bên trái, xương đang can, không di lệch (12%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể áp dụng theo phương pháp cộng lùi là 21% (hai mươi một phần trăm).

Theo quy định của pháp luật, ống điều hút thuốc lòn mà H sử dụng gây thương tích cho anh T là hung khí nguy hiểm, do đây là vụ án đồng phạm nên bị cáo Nguyễn Sơn H pH chịu trách nhiệm do hành vi của đồng phạm khác gây ra, do đó hành vi của bị cáo H thực hiện thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Sơn H có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể được pháp luật bảo hộ như nội D của Hiến pháp. Căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 21%, hung khí nguy hiểm do đồng phạm sử dụng gây thương tích cho bị hại có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H đã thỏa mãn cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần pH xét xử mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của Trường, H, H, C, D đã được nhận định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021, đối với bị cáo Nguyễn Sơn H trong vụ án có vai trò ngang nhau với H, C, D.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Sơn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn trả 16 triệu đồng tiền bồi thường cho H, H, C, D, do đó bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm, vai trò ngang với H, C, D (đã bị xét xử tại Bản án sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021), bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nên chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Nguyễn Sơn H được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5] Về phần dân sự trong vụ án hình sự, vật chứng và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021 nên không đề cập.

[6] Tham gia cùng bị cáo gây thương tích cho anh Vũ Đức T còn có Đỗ Văn Trường, Nguyễn Huy H, Lưu Quốc H, Phạm T C, Vũ Thế D nhưng đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HSST, ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái và Bản án hình sự phúc thẩm số 61/2021/HSPT, ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự: Cần buộc bị cáo Nguyễn Sơn H pH chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Sơn H** phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2, Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Sơn H** 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường Ninh D, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Sơn H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù.

***) Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự:** Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đã áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Sơn H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 81/2021/LCCT-TA, ngày 14/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***) Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Sơn H pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***) Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đoàn Minh Chiến